

Số: 86/QĐ-UBND

Phúc Xuân, ngày 03 tháng 08 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚC XUÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của Ban tài chính, Công chức văn phòng - Thống kê UBND xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 (Có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức Văn phòng - Thống kê, Ban tài chính, Kế toán ngân sách, các bộ phận chuyên môn, tập thể, cá nhân có liên quan thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố TN;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- MTTQ xã;
- Các ban ngành đoàn thể xã;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Đông

CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2020

Đơn vị: Đồng

NỘI DUNG THU	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
Tổng số thu	15.217.767.686	Tổng số chi	14.773.414.814
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	3.579.592.726	I. Chi đầu tư phát triển	6.876.912.000
- Phí môn bài	22.800.000	Chi đầu tư XDCB	6.876.912.000
- Phí, lệ phí	28.300.000		
- Thu đóng góp tự nguyện của các tổ chức các nhân	3.342.568.000		
- Thu khác	185.924.726		
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (%)	880.467.837	II. Chi thường xuyên	6.716.986.470
* Các khoản thu phân chia		- Công tác DQ tự vệ, an ninh trật tự	675.990.050
- Thuế thu nhập cá nhân (BDS)	498.888.870	- Hoạt động VH TT - THCD	62.000.000
- Thuế sử dụng đất phi NN	150.426.885	- Chi sự nghiệp kinh tế	
- Thuế đất nông nghiệp	-	- Chi QL nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.978.996.420
- Lệ phí trước bạ nhà đất	146.372.978		
- Thuế giá trị gia tăng	84.779.104		
* Các khoản thu phân chia khác do tỉnh quy định			
III. Thu bổ sung	9.833.461.896	III. Chi chuyển nguồn ngân sách sang năm sau	1.153.466.344
- Bổ sung cân đối ngân sách	3.898.560.000		
- Bổ sung có mục tiêu	5.934.901.896		
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước		IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	26.050.000
V. Thu viện trợ			
VI. Thu chuyển nguồn ngân sách năm trước	485.404.081		
Kết dư ngân sách	438.841.146		